

JULY
2025



DL PINNACLE

Những lưu ý về bảo mật thông tin chủ sở hữu hưởng lợi

trong bối cảnh tăng cường minh bạch



Prepared by:

DLP Law Firm

Đồng hành cùng doanh nghiệp



091-449-1911



dlpinnacle.vn



info@dlpinnacle.vn



1. Bối cảnh pháp lý

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, mọi doanh nghiệp Việt Nam – kể cả doanh nghiệp đã đăng ký trước thời điểm này, phải lập và nộp Danh sách Chủ sở hữu hưởng lợi (***Ultimate Beneficial Owner – UBO***) theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp 2020 (Luật số 76/2025/QH15) và Nghị định 168/2025/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp.

Nghĩa vụ kê khai UBO nhằm đáp ứng các chuẩn mực của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF) về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, đồng thời nâng hạng chỉ số minh bạch quốc tế của Việt Nam.

Song song, Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân (PDPA) thiết lập khuôn khổ bảo mật nghiêm ngặt đối với thông tin cá nhân – trong đó dữ liệu tài chính, sở hữu và kiểm soát doanh nghiệp của UBO là “dữ liệu nhạy cảm”. Doanh nghiệp vì vậy phải cân đối hai mục tiêu: (i) báo cáo đầy đủ để minh bạch, và (ii) bảo mật dữ liệu theo chuẩn PDPA.

2. Chủ sở hữu hưởng lợi là ai?

?

(Điều 1.27 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp)



Tiêu chí xác định	Ngưỡng kiểm soát	Ví dụ điển hình
Sở hữu trực tiếp	$\geq 25\%$ vốn điều lệ hoặc $\geq 25\%$ tổng số CP có quyền biểu quyết	Ông A đứng tên 30 % CP phổ thông của Công ty X
Sở hữu gián tiếp	$\geq 25\%$ thông qua một hoặc nhiều pháp nhân trung gian	Bà B nắm 60 % Công ty M, Công ty M sở hữu 40 % Công ty X \rightarrow B là UBO của X
Quyền kiểm soát	Có quyền chi phối" ít nhất một trong các quyền sau: Bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐTV; Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; Sửa đổi, bổ sung điều lệ doanh nghiệp; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty.	Ông C không sở hữu CP nhưng là "ông trùm" tài chính, cử toàn bộ nhân sự trong HĐQT

Ngoài ra, Luật Phòng, chống rửa tiền 2022 buộc tổ chức tài chính phải xác thực định kỳ, cập nhật và lưu giữ hồ sơ UBO của khách hàng doanh nghiệp.

3. Nghĩa vụ kê khai và cập nhật thông tin UBO

Hoạt động	Thời điểm	Cơ quan nhận hồ sơ
Kê khai ban đầu	Khi đăng ký thành lập từ 01/7/2025	Phòng Đăng ký kinh doanh (ĐKKD) cấp tỉnh
Bổ sung (DN cũ)	Khi thực hiện bất kỳ thủ tục thay đổi đăng ký DN đầu tiên sau 01/7/2025 (hoặc sớm hơn DN tự nguyện)	Phòng ĐKKD
Cập nhật định kỳ	30 ngày kể từ ngày có thay đổi UBO	Phòng ĐKKD
Cung cấp cho CQTT	Khi CQĐT, CQTT về PCTN, AML yêu cầu	Cơ quan yêu cầu (CA, NHNN, UBCK, v.v.)

Doanh nghiệp không phải công bố công khai thông tin UBO trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký DN; dữ liệu chỉ được chia sẻ nội bộ giữa các CQNN có thẩm quyền.

4. Trách nhiệm nội bộ của doanh nghiệp

Nhóm nghĩa vụ	Nội dung chi tiết	Cơ sở pháp lý
Xác định & lập danh sách UBO	Doanh nghiệp phải tự xác định cá nhân là CSHHL với các trường thông tin bắt buộc: họ tên, ngày sinh, quốc tịch, địa chỉ liên lạc, tỷ lệ sở hữu/quyền chi phối, giấy tờ định danh.	Khoản 11 Điều 1 Luật 76/2025/QH15 (sửa đổi khoản 5 Điều 25); Điều 17 NĐ 168/2025/NĐ-CP
Kê khai khi đăng ký & khi thay đổi	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp thành lập mới: nộp danh sách UBO cùng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. - Doanh nghiệp hiện hữu: bổ sung danh sách UBO ở thủ tục thay đổi đăng ký đầu tiên sau 01/7/2025. 	Khoản 9, 10 Điều 1 Luật 76/2025/QH15 sửa đổi khoản 3 Điều 22, khoản 10 Điều 23 ; Điều 18 NĐ 168/2025/NĐ-CP.
Cập nhật & lưu giữ thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật mọi biến động UBO trong 30 ngày kể từ khi phát sinh. - Lưu trữ hồ sơ UBO suốt đời hoạt động và ít nhất 05 năm sau khi chấm dứt. 	Điều 18, 19 NĐ 168/2025/NĐ-CP; Hướng dẫn tại Công văn Bộ KH-ĐT 2025; Khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi số 76/2025/QH15
Cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền	Cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ UBO cho Phòng ĐKKD, cơ quan thuế, cơ quan điều tra, đơn vị phòng chống rửa tiền... khi được yêu cầu; không được từ chối với lý do bảo mật thương mại.	Khoản 13 Điều 1 Luật 76/2025/QH15 (sửa đổi khoản 1 Điều 31); Khoản 4 Điều 74, Điều 22, Điều 21 NĐ 168/2025/NĐ-CP
Bảo mật & an ninh dữ liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ sử dụng, chia sẻ thông tin UBO cho mục đích pháp lý nêu trên. - Áp dụng biện pháp kỹ thuật (mã hóa, phân quyền, lưu nhật ký) và tổ chức (quy trình, đào tạo) theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP. 	Điều 3, 16 NĐ 13/2023/NĐ-CP; khoản 11 Điều 25 Luật 76/2025/QH15 (sửa đổi Khoản 4 Điều 25 và bổ sung khoản 5); Điều 76, Khoản 2 Điều 79 NĐ 168/2025/NĐ-CP
Bảo đảm quyền của UBO	Cho phép UBO tra cứu, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung dữ liệu; giải trình cơ sở pháp lý khi xử lý dữ liệu; thông báo rò rỉ trong 72 giờ.	Điều 9,11 NĐ 13/2023/NĐ-CP (quyền của chủ thể dữ liệu)
Xác minh & chịu trách nhiệm về tính chính xác	Doanh nghiệp phải đối chiếu thông tin UBO với tài liệu pháp lý gốc (CMND/CCCD, hộ chiếu, thoả thuận sở hữu...) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về độ chính xác;	Điều 4 NĐ 168/2025/NĐ-CP.

5. Xử lý vi phạm và rủi ro pháp lý

STT	Hành vi vi phạm liên quan đến UBO	Mức chế tài áp dụng*	Căn cứ pháp lý
1	Không lập, không nộp hoặc nộp chậm danh sách UBO	<ul style="list-style-type: none"> • Phạt tiền 20–40 triệu đồng • Buộc nộp, bổ sung đầy đủ hồ sơ 	Điều 48 Nghị định 168/2025/NĐ-CP (đăng ký DN); Điểm a khoản 2 Điều 63 Nghị định 168/2025/NĐ-CP
2	Kê khai sai lệch, che giấu hoặc cố ý không cập nhật thay đổi UBO	<ul style="list-style-type: none"> • Phạt tiền 40–60 triệu đồng • Buộc cải chính thông tin, thông báo công khai (nếu gây thiệt hại) 	Điều 49 Nghị định 168/2025/NĐ-CP; Điểm b khoản 2 Điều 63 Nghị định 168/2025/NĐ-CP
3	Tiết lộ, mua bán, đánh cắp dữ liệu UBO	<ul style="list-style-type: none"> • Phạt tiền 30–100 triệu đồng • Đình chỉ hoạt động xử lý dữ liệu 03–06 tháng 	Điều 24, 40 Nghị định 13/2023/NĐ-CP (PDPA)
4	Không thực hiện biện pháp bảo mật bắt buộc (mã hoá, phân quyền, log)	<ul style="list-style-type: none"> • Phạt tiền 10–50 triệu đồng • Buộc khắc phục hậu quả, áp dụng biện pháp bổ sung 	Điều 38 Nghị định 13/2023/NĐ-CP
5	Không thông báo sự cố rò rỉ dữ liệu trong 72 giờ	<ul style="list-style-type: none"> • Phạt tiền 20–70 triệu đồng • Buộc thông báo tới chủ thể dữ liệu và Bộ CA 	Điều 41 Nghị định 13/2023/NĐ-CP; Điều 39 Nghị định 13/2023/NĐ-CP
6	Cản trở cơ quan nhà nước tiếp cận hồ sơ UBO	<ul style="list-style-type: none"> • Phạt tiền 50–100 triệu đồng • Có thể truy cứu trách nhiệm hình sự nếu gây hậu quả nghiêm trọng 	Điều 390 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017)
7	Làm lộ, lọt dữ liệu UBO gây hậu quả lớn (≥ 100 triệu đồng hoặc ảnh hưởng ≥ 100 người)	<ul style="list-style-type: none"> • Truy cứu hình sự tội “Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính” (phạt tù đến 3 năm) 	Điều 288 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa 2017)

5. Xử lý vi phạm và rủi ro pháp lý

Hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể chế tài đối với việc không tuân thủ về CSHHL. Tuy nhiên nếu doanh nghiệp không thực hiện theo các quy định về CSHHL khi Luật doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thì *vẫn có thể bị áp dụng chế tài xử phạt theo các quy định ở những Luật có liên quan khác.*

(Ví dụ: Nghị định 122/2021/NĐ -CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư)



Do đó, chế tài xử lý vi phạm sẽ được bổ sung bằng văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

6. Kết luận

Minh bạch thông tin chủ sở hữu hưởng lợi là xu hướng tất yếu, giúp Việt Nam hội nhập và nâng cao uy tín thị trường.

Tuy nhiên, minh bạch không đồng nghĩa với “phơi bày” dữ liệu. Luật Doanh nghiệp (2025), Nghị định 168/2025 và đặc biệt PDPA 2023 đòi hỏi doanh nghiệp phải song hành: **báo cáo đúng – bảo mật đủ**. Thực hiện tốt các biện pháp pháp lý và kỹ thuật nêu trên sẽ giúp doanh nghiệp:

- Tránh rủi ro về việc nộp phạt và gián đoạn hoạt động của doanh nghiệp;
- Nâng cao quản trị, uy tín với đối tác, nhà đầu tư;
- Góp phần xây dựng môi trường kinh doanh liêm chính, bền vững.

Doanh nghiệp nên chủ động đánh giá khoảng trống hiện tại, lập lộ trình tuân thủ sớm trước mốc 01/7/2025, thay vì “sửa chữa” thụ động sau khi quy định chế tài đã “vào cuộc”.





NOTES

Tài liệu này được biên soạn căn cứ vào các quy định của Luật Doanh nghiệp sau khi được sửa đổi, bổ sung (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) cùng Nghị định 168/2025/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp.

Nội dung tài liệu chỉ nhằm mục đích tham khảo. Chúng tôi không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với cá nhân hoặc tổ chức sử dụng thông tin ngoài phạm vi tham khảo. Trước khi đưa ra quyết định hay lựa chọn, Quý khách nên tìm kiếm ý kiến tư vấn chính thức hoặc liên hệ với **DLP** để nhận được tư vấn chuyên sâu.

Khi trích dẫn hoặc chia sẻ tài liệu này, vui lòng ghi rõ nguồn "**DLP**"

